

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 151

Kinh văn: “**Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ ư định tự**”.

28. Nguyên thứ hai mươi tám: “QUỐC VÔ BẤT THIỆN NGUYÊN”

Đây là đoạn thứ tám của bốn nguyên A Di Đà Phật, “*sanh hoạch pháp ích*”, nói rõ vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc có được lợi ích. Đoạn thứ bảy phía trước, từ nguyên thứ mười tám mãi đến nguyên thứ hai mươi bảy, tổng cộng có mười nguyên, vì chúng ta nói rõ nghe danh đạt được công đức lợi ích thù thắng. Đoạn lớn này đã giải thích qua với các vị rồi, hôm nay chúng ta xem tiếp.

Vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc lợi ích thù thắng không gì bằng. Hướng xuống phía sau có chín nguyên. Thứ nhất chính là nguyên thứ hai mươi tám: “*Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh*”. Tên bất thiện mà còn không nghe đến, đương nhiên việc bất thiện, quả báo của bất thiện chắc chắn không có. Những gì là bất thiện? Ở thế gian này của chúng ta, những việc bất thiện thì quá nhiều quá nhiều. Mỗi ngày trên báo chí truyền thanh, chúng ta đã xem thấy những tai nạn quá nhiều, đây là quả báo bất thiện. Quả báo bất thiện vì sao mà có? Đồng tu học Phật chúng ta thường hay đọc Kinh, Thế Tôn nói với chúng ta là do nghiệp bất thiện mà chiêu cảm ra. Những chỗ này chúng ta phải đặc biệt lưu ý.

Nghiệp nhân quả báo là chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Tôi nói chúng sanh, không nói nhân sanh. Nếu như nói nhân sanh, ở trong mười pháp giới chỉ có pháp giới người, còn nếu nói chúng sanh thì bao gồm cả mười pháp giới. Trồng nhân thiện thì được quả thiện. Đây là chân lý, là chân tướng sự thật. Quả báo Thế giới Tây Phương Cực Lạc thật thù thắng, trong tất cả cõi nước chư Phật đều không thể so sánh. Nguyên nhân ở trong đây, chúng ta cũng đã xem thấy rất nhiều ở trên Kinh. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là cõi nước mới hình thành, A Di Đà Phật thành Phật đến nay mới chỉ có mười kiếp. Do đây có thể biết, các cõi nước chư Phật khác đều trải qua vô lượng kiếp. Thế giới Cực Lạc là thế giới mới hình thành, do nguyên lực của A Di Đà Phật mà thành tựu. Các cõi nước chư Phật thông thường mà nói, là do nghiệp lực của chúng sanh cùng nguyên lực của Phật mà

thành tựu. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là do nguyện lực của A Di Đà Phật mà thành tựu, vì vậy tất cả chúng sanh mười phương thế giới này cùng nguyện lực A Di Đà Phật tương ưng thì mới có thể vãng sanh. Cho nên, điều kiện vãng sanh của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, ở trên Kinh này Thế Tôn rõ ràng nói với chúng ta là *“phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm”*. Tổ sư Đại đức nhiều đời căn cứ Kinh giáo nói với chúng ta: *“Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh”*. Câu này cùng trên Kinh nói *“phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm”* là một ý nghĩa. Do đây có thể biết, điều kiện vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc chính là tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh cảm ra cõi nước Phật. Niệm Phật, nếu như tâm không thanh tịnh thì không thể vãng sanh. Cho nên, người niệm Phật thì nhiều, mà người vãng sanh thì ít. Điều này chúng ta phải ghi nhớ. Vạn nhất không nên hiểu sai ý nghĩa mà trên Kinh Phật nói. Tương lai không có được loại quả báo thù thắng này, vạn nhất không nên hiểu lầm Thích Ca Mâu Ni Phật, *“A Di Đà Phật gạt tôi. Tôi ngày ngày niệm Phật, đến sau cùng tại vì sao vẫn không thể vãng sanh?”*. Bởi vì bạn không hiểu rõ ý nghĩa chân thật của niệm Phật, bạn hiểu sai ý nghĩa của Phật, hiểu lầm ý của Phật, cho nên chỉ có thể trách chính mình, không thể trách người khác.

Phật ở trong tất cả Kinh luận Đại Thừa thường hay khuyên bảo chúng ta phải *“thâm giải nghĩa thú”*, có thể thấy được chúng ta đọc tụng Kinh Phật là giai đoạn thứ nhất. Giai đoạn thứ nhất là nhớ thuộc Kinh văn, là tu tâm thanh tịnh. Chúng ta trong lúc giảng giải đã nói qua nhiều lần, đọc Kinh là Giới-Định-Huệ tam học một lần hoàn thành. Sau khi đã đọc thuộc Kinh, giai đoạn thứ hai là cầu giải. Không những phải cầu giải, Phật dạy chúng ta phải thâm giải, giải không được sâu thì không được, phải giải được sâu.

“Thâm giải nghĩa thú”, *“nghĩa”* là đạo lý trong Kinh đã nói, *“thú”* là phương hướng, hướng đi mà trên Kinh đã nói. Thông thường người học Phật chúng ta có thể đọc tụng không tẻ, nhưng thâm giải nghĩa thú thì chưa làm được. Chúng ta đọc tụng, niệm Phật có được chỗ tốt hay không? Có chỗ tốt, không thể nói không có chỗ tốt, thế nhưng vãng sanh không thể nắm được phần. Cũng có người vãng sanh, nguyên nhân này do đâu? Đó là trong đời quá khứ, thiện căn, phước đức, nhân duyên chín muồi, ngay đời này tuy có đọc tụng, niệm Phật, không hiểu được nghĩa, họ cũng có thể vãng sanh. Đây là được nhờ vào thiện căn, phước đức của đời quá khứ, chúng ta phải rõ ràng. Do đó, tuy không hiểu được nghĩa, nhưng họ cũng có thể chuyên tâm đọc tụng, nhất tâm trì danh, họ đạt được tâm thanh tịnh. Cho nên, không luận làm thế nào vãng sanh, đều là tâm thanh tịnh.

Nếu như tâm của chúng ta không thanh tịnh, vì sao không thanh tịnh? Vọng tưởng vẫn còn nhiều, phân biệt chấp trước vẫn còn nhiều, khởi tâm động niệm vẫn cứ là tự tư tự lợi, vẫn cứ không thể lìa khỏi danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, vậy phải làm sao? Vậy nếu nghe lời Phật mà nói, “*thâm giải nghĩa thú*”, đối với những đạo lý ở trong Kinh Phật đã nói, bạn giải được sâu, giải được thấu triệt, tự nhiên liền buông xả; đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình buông xả, buông xả thì có thể vãng sanh. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này.

Chúng ta buông xả cái gì? Trên Kinh nói “*buông xả tất cả bất thiện*” thì thiện căn, phước đức của chúng ta liền đầy đủ, liền đạt đến tiêu chuẩn yêu cầu vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Tịnh Tông, các vị đều biết “*đời nghiệp vãng sanh*”. Buông xả tất cả bất thiện, đây chẳng phải là đời nghiệp hay sao? Xin nói với các vị vẫn là đời nghiệp. Bạn buông xả tất cả bất thiện đây là duyên. Bạn mang đi cái gì? Mang đi tất cả chủng tử tập khí bất thiện. Chủng tử vẫn còn, bạn không đem nó tiêu trừ, cho nên vẫn là thuộc về đời nghiệp vãng sanh. Ý này chính là nói rõ, đời nghiệp là có thể mang chủng tử tập khí, quyết không mang nghiệp hiện hành. Mọi người vạn nhất không nên hiểu sai. Hiện tại ta vẫn tạo tất cả nghiệp bất thiện, cái này thì không thể mang đi, cái này chắc chắn là chướng ngại. Tuy là có ác nghiệp, có những chủng tử tập khí của nghiệp bất thiện, nhưng chủng tử tập khí đó không phát tác, không khởi tác dụng, cái này có thể mang đi. Nếu chủng tử tập khí thường hay phát tác, phát tác gọi là hiện hành, đó là chướng ngại bạn vãng sanh. Cho nên, mọi người phải đặc biệt chú ý đến ý nghĩa chân thật của hai chữ “*tu hành*” này. “*Tu*” là cải sửa, là chỉnh lý. “*Hành*” là hành vi sai lầm, hành vi bất thiện. Việc này nhà Phật gọi là hiện hành. Phải đem cái này tu sửa lại, chúng ta niệm Phật mới có thể vãng sanh. Việc này phải tu bằng cách nào? Tôi nghĩ các đồng tu chúng ta đều rất là quan tâm.

Buổi tối hôm nay, chúng ta vốn dĩ muốn mời một vị nữ tu của Thiên Chúa giáo, gần đây bà đang xem Kinh Phật, đại khái đã xem qua Phật Kinh một thời gian tương đối rồi, rất là kính ngưỡng đối với Phật pháp. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên mời bà đến nghe Kinh, nhưng tối hôm nay bà phải lên lớp để dạy cho người khác. Vị nữ tu này năm nay 101 tuổi, bà sanh vào năm 1900, năm nay là năm 2000. Buổi tối hôm nay bà phải đi dạy. Bởi vì bà nhờ cư sĩ Lý Mộc Nguyên hỏi thăm tôi, bà đang xem sách của tôi, nghe băng đĩa giảng Kinh của tôi. Tôi nghe nói về bà như vậy, nên tôi đi thăm. Sau khi thấy bà, tôi rất là kinh ngạc, bà không giống người 50 tuổi, đại khái chỉ chừng khoảng bốn mươi mấy tuổi, nếu bà không đem chứng minh thư ra để cho bạn xem, làm sao có thể tin được bà 101 tuổi? Cho nên

bà nói với mọi người, bà là một người thanh niên 101 tuổi. Nghe nói năm rồi, báo tin tức đã từng phỏng vấn bà, trên báo chí đã đăng một bài viết rất lớn nói về bà. Tôi đặc biệt mời bà đến để dạy chúng ta làm thế nào tu học xa lìa tất cả bất thiện. Điều này bà làm được rồi. Cả đời bà đã thành lập mười mấy viện dưỡng lão ở Singapore, ở các khu vực quốc gia khác, ngay đến Phi Châu đều có. Cả đời chăm sóc người già, chăm sóc người bệnh. Bà là một y tá. Bà nói với tôi, khi bà sắp gần 60 tuổi, bà mới đi đến nước Anh để học hộ lý.

Ở ngay trong mấy mươi năm này, một ngày bà ăn một bữa, nửa ngày ăn một bữa. Bà ăn trường chay, vừa sanh ra là đã ăn trường chay, người thấy mùi tanh thì nôn ra, người Trung Quốc gọi là “*chay từ trong thai*”. Một ngày ăn một bữa, bà chỉ ăn rau xanh. Bà chỉ sống một mình, không có người chăm sóc, ngược lại bà còn chăm sóc người khác. Đời sống của bà rất đơn giản, có lúc thì ăn rau xanh vì sợ phiền phức, có lúc rau xanh dùng nước nấu, không ăn dầu, không ăn muối, không ăn đường, bao gồm tất cả phối liệu có mùi vị, bà thấy đều không ăn, hoàn toàn hồi phục đại tự nhiên, tâm địa thanh tịnh không nhiễm một trần. Chúng tôi hỏi bà: “*Bà có khởi tức giận hay không?*”. Bà nói với chúng tôi: “*Không có, từ trước giờ chưa từng khởi tức giận*”. *Khởi tức giận một phút, phải ba ngày mới có thể hồi phục lại bình thường*”. Lời nói này tôi hiểu.

Thân thể này của chúng ta, kỳ thật mà nói cũng giống như địa cầu vậy, hỷ nộ ai lạc đều sẽ làm cho sinh lý của chúng ta sản sinh ra chấn động không bình thường, hiện tại chúng ta gọi là địa chấn. Muốn làm cho cái chấn động này hồi phục bình thường thì cần phải có thời gian. Tức giận là chấn động rất nghiêm trọng, chấn động lớn. Hoan hỉ, hỉ là chấn động nhỏ, thường chúng ta gọi là địa chấn phân cấp, đó là cấp một, cấp hai, cấp ba. Nổi sân hận đại khái là phải cấp tám, cấp chín, cấp mười. Chấn động lớn một chút, phải ba ngày thân thể của chúng ta mới có thể hồi phục lại bình thường. Nếu bạn thường hay nổi tức giận, bạn vĩnh viễn không thể hồi phục lại bình thường, hơn nữa càng ngày càng nghiêm trọng, tuổi thọ của bạn bị rút ngắn. Sau khi tôi thấy bà rồi, tôi mới nghĩ ra, lúc trước lão sư Lý thường hay nói với chúng tôi: “*Y học của Trung Quốc không phải trị bệnh, mà là nói đạo trường sanh*”. Căn cứ theo sách y học thời xưa, như trong “Hoàng Đế Nội Kinh”, “Linh Khu” đã nói: “*Thọ mạng của người chỉ ít phải hơn 200 tuổi*”. Người sống 200 tuổi là bình thường, đó là người biết bảo dưỡng, hiểu được đạo dưỡng sinh. Cho nên 200 tuổi là bình thường, sống 300 tuổi, 400 tuổi, 500 tuổi là thật có, không phải giả, đó là hoàn toàn hiểu được điều

thân điều tâm, hiểu được đạo dưỡng sinh. Nếu như bạn không sống được 200 tuổi là do bạn không biết bảo dưỡng sức khỏe của chính bạn.

Nhóm người chúng tôi đến thăm viếng bà, hỏi bà: “*Vậy bà xem thấy ở trong xã hội có rất nhiều những việc làm ác, người tạo ác, trong lòng của bà có cảm giác thế nào?*”. Bà nói với chúng tôi, bà xem thấy người ác, xem thấy việc ác cũng giống như bình thường chúng ta đi ở trên đường, xem thấy một số người không hề quen biết vậy, không để trong lòng, không có chút ấn tượng nào. Bạn đi ngoài đường, người trên đường đi qua đi lại, bạn có ấn tượng gì không? Không có ấn tượng! Bà nói bà thấy tất cả người ác, nhìn thấy tất cả việc ác cũng giống như hiện tượng này, hoàn toàn không lưu lại ấn tượng. Bà làm đến được điểm này. Xem thấy người thiện việc tốt, bà sẽ ghi nhớ, vì sao vậy? Học tập với họ. Vị lão nữ tu này, chúng ta giảng Kinh thường hay nói thiện tâm, thiện niệm, thiện hạnh, bà đã viên mãn làm đến được. Bà rất là ngưỡng vọng Phật pháp. Bà hỏi tôi là bà có tư cách làm đệ tử Phật hay không? Tôi nói với bà: “*Tam quy, ngũ giới, thập thiện bà đều đã đạt đến điểm mười, không có chút nào kém khuyết. Bà là một đệ tử nhà Phật tiêu chuẩn*”. Nhà Phật trọng thực chất, không trọng hình thức. Bà tuy là không có hình thức, nhưng bà thực chất là một đệ tử Phật chân chánh, chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ bà. Chúng ta ngày ngày ở đây giảng, còn người ta làm được rồi, làm đến được tròn đầy viên mãn, một chút tâm tư riêng cũng không có, chân thật như trên “*Kinh Kim Cang*” đã nói “*liạ tất cả tướng, tu tất cả thiện*”. Tất cả tướng, trên “*Kinh Kim Cang*” nói được rất cụ thể: “*Ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng*”, bà đã liạ khỏi. Bà chân thật làm đến được vô ngã, khởi tâm động niệm đều là nghĩ đến người đáng thương của thế gian, nghĩ đến làm thế nào để giúp đỡ họ. Bà nói với chúng tôi, chính mình mấy mươi năm qua không dùng đến tiền, tiền hoàn toàn không hữu dụng đối với bà. Thế nhưng, người tặng tiền cho bà rất nhiều. Bà nói: “*Những người đó đưa tiền cho tôi là muốn tôi làm việc tốt thay cho họ*”. Cho nên bà thường hay ra bên ngoài, xem thấy có người nghèo khổ, không có tiền trả tiền thuê nhà, không có tiền trả tiền điện nước, bà liền giúp họ trả, mỗi ngày vì tất cả chúng sanh khổ nạn giải quyết vấn đề. Chúng ta thường nói “*nhật hành nhất thiện*”, bà một ngày tổng cộng phải làm từ mười việc thiện trở lên. Thân tâm thanh tịnh, đời sống của bà đơn giản như vậy. Trước giờ bà chưa từng mua bộ quần áo nào, đều là nhật quần áo cũ của người khác, người ta bỏ đi không cần nữa, bà nhặt lại mà mặc, chân thật gọi là “*Phản tạo y*”. Tôi hỏi bà: “*Tại vì sao không mua một bộ quần áo mới?*”. Bà nói: “*Nếu tôi đi mua bộ quần áo mới, tôi*

xem thấy thế gian còn có rất nhiều người không có ăn, không có mặc. Tôi mặc một bộ quần áo mới, mặc được rất dễ coi, cảm thấy có lỗi với những người khổ nạn đó”. Người ta giữ cái tâm gì vậy? Tôi xem thấy nơi của bà ở sạch sẽ gọn gàng, không nhiễm một trần, chính mình chỉnh lý, ưa thích đọc sách, trên giá sách để không ít sách, chỉnh tề ngăn nắp. Bà là người Triều Châu, bà nói được tiếng Triều Châu, tiếng Quảng Đông, đi học ở nước Anh, biết Anh ngữ, Hoa ngữ. Tôi nhất định sẽ mời bà đến đây để gặp mặt với mọi người, vì chúng ta để làm chứng minh con người đích thực có thể sống 200 tuổi. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói: “*Bà sống thêm 100 tuổi nữa chắc chắn không thành vấn đề. Nếu bà vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhất định là vãng sanh thượng thượng phẩm*”. Thiện mà! Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có danh từ bất thiện, hiện tại bà đã không có danh từ bất thiện. Ở trong viện dưỡng lão, nếu cùng với những đồng sự có xử sự không tốt, bà không hề nói lỗi lầm của người khác. Bà nói, do chính mình không biết cách làm người, không biết cách làm việc, làm cho người khác không ưa thích, quyết không nói lỗi lầm của người khác. Điều này không phải người thông thường có thể làm được. Lục Tổ đã nói trong Đàn Kinh: “*Nếu là người chân chính tu hành thì không thấy lỗi thế gian*”. Đây là chúng ta chính mắt xem thấy một người như vậy, không thấy lỗi thế gian, không thấy lỗi người khác, chỉ thấy lỗi chính mình.

Chúng ta đọc ở trên Đàn Kinh của Đại Sư Huệ Năng, ngày nay chúng ta chính mắt xem thấy có một người như vậy, không thấy lỗi người khác, chỉ thấy lỗi chính mình, trong tâm không có chút nào ý niệm bất thiện. Đây là người chân thật tu hành, nhiệt tâm giúp đỡ người khác. Hôm đó bà biểu diễn gân cốt cho chúng tôi xem, bạn xem thử, bà làm gì giống một người già? Bà tự xưng là một người thanh niên 101 tuổi, biểu diễn gân cốt cho chúng tôi xem, toàn thân mềm mại. Tôi hỏi bà sinh hoạt bình thường là gì? Bình thường, thời gian bà tĩnh tọa nhiều, khi tĩnh tọa không có một vọng niệm nào. Cho nên, ngày nay chúng ta đọc đến nguyện này: “*Quốc vô bất thiện*”, bà hoàn toàn phù hợp với tiêu chuẩn này của A Di Đà Phật, chỉ cần bà muốn vãng sanh thì liền được đi, bà đầy đủ điều kiện. Chúng ta phải nên học tập. Chúng ta học bằng cách nào? Ở ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, chỉ nghĩ việc tốt của người khác, quyết không nghĩ đến việc ác của người; chỉ xưng dương cái thiện của người khác, quyết không nói cái ác của người khác.

Bốn Kinh trong phần tựa ở phía trước chúng ta đọc qua, Phật dạy chúng ta tu học, trước tiên dạy chúng ta khéo giữ ba nghiệp. Câu thứ nhất: “*Khéo giữ khẩu*

nghiệp, không nói dối người; khéo giữ thân nghiệp, không phạm oai nghi; khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm”. Chúng ta xem thấy bà làm được năm giới mười thiện, bà chân thật đạt được điểm mười. Tôi nói qua với cư sĩ Lý, chúng ta phải làm một lần phỏng vấn đối với bà, chúng ta làm ra một đĩa ghi hình cho bà, giới thiệu đến toàn thế giới. Ngày nay chúng ta giảng Phật pháp, có người không tin tưởng, nói trường thọ mọi người đều vui mừng, các vị có muốn trường thọ hay không? Có muốn làm người thanh niên 100 tuổi hay không? Nếu bạn muốn làm người thanh niên 100 tuổi, bạn xem người ta làm như thế nào. Việc này trên Kinh nói, người học Phật không già, thật không già, không những không già mà còn không chết, điều này một chút cũng không giả. Bà không sợ chết, bà biết được sau khi chết sẽ có được một nơi rất tốt để đi, nên bà rất hân hoan vui vẻ, một chút lo sợ cũng không có, chính mình đã nắm chắc. Người có thiện tâm, thiện niệm, thiện hạnh, người thuần thiện, cho dù không cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, quyết định được sanh thiên, là thiên nhân không phải người phàm.

Chúng ta chân thật là rất có phước báo, ở Singapore đã có một kiến chứng thật tại, một chứng minh tốt đến như vậy. Tôi hôm nay bà phải lên lớp dạy học, nếu không thì bà nhất định sẽ đến. Bà dạy người ta tĩnh tọa. Mặc dù tuổi tác lớn như vậy, công việc của bà cũng giống như người thanh niên vậy, vẫn là rất bận rộn. Đây là chúng ta nói ra một chứng minh rõ ràng, để tăng thêm tín tâm của chúng ta.

Có lẽ có đồng tu hoài nghi, trên “Kinh Di Đà” nói: “*Kỳ Phật quốc độ, thượng vô ác đạo chi danh, hạ hướng hữu thật, thị chư chúng diểu, giai thị A Di Đà Phật dụng linh pháp âm tuyên lưu, biến hóa sở tác*”. Thế giới Tây Phương Cực Lạc có các loài chim nói pháp, vậy chim đó chẳng phải là súc sanh hay sao? Súc sanh là ác đạo, súc sanh là ác danh, vậy có trái ngược với nguyện này hay không? Không có! Các loài chim của Thế giới Tây Phương Cực Lạc là do A Di Đà Phật biến hóa mà có, không phải là thật, chim là A Di Đà Phật, cho nên ở Thế giới Cực Lạc đúng như trong “Phẩm Phổ Môn” đã nói: “*Đáng dùng thân gì để độ thì hiện ra thân đó để độ, vì đó mà nói pháp*”. Có một loại chúng sanh nhìn thấy Phật thì có cảm giác rất bị câu thúc, nhất định phải quá quy củ ngồi ở nơi đó nghe Kinh, không dám buông lung. Nếu như chim ở trên cây giảng Kinh nói pháp, họ có thể nằm ở nơi đó thưởng thức, vậy không bị câu thúc rồi, họ liền cảm thấy rất tự tại. Bạn xem, A Di Đà Phật rất từ bi, mãn cái nguyện vọng của bạn. Không chỉ chim nói pháp, gió thổi cây rung cũng đều nói pháp, nước chảy cũng biết nói pháp, sáu trần đều nói pháp. Thế giới Tây Phương Cực Lạc A Di Đà Phật cùng chư Phật

Như Lai diễn nói tất cả diệu pháp, không hề gián đoạn. Vì sao chúng ta phải đến Thế giới Cực Lạc? Nguyên nhân chính ngay chỗ này. Thế gian này chúng ta nếu muốn nghe Phật pháp thì quá khó, thật không dễ. Hiện tại thế gian này người nói pháp quá ít. Chúng ta rất muốn học tập, gặp được cơ duyên này, chúng ta muốn đi đến Thế giới Cực Lạc. Duyên của Thế giới Cực Lạc thù thắng đệ nhất, tất cả cõi nước chư Phật đều không thể so sánh. Phật nói pháp, Bồ Tát nói pháp, bạn lành nói pháp, bao gồm tất cả hữu tình vô tình thấy đều nói pháp, mà còn ngày đêm không gián đoạn, không luận tu học pháp môn nào, trực tiếp được truyền thụ của Phật, không phải gián tiếp. Đây là nguyên nhân căn bản mà chúng ta muốn vắng sanh Thế giới Cực Lạc.

Nguyên nhân thứ hai, Thế giới Cực Lạc tuổi thọ dài lâu, cho nên ngay đời này quyết định thành tựu, không cần đợi đến đời thứ hai. Mười phương thế giới, chúng ta nếu muốn thành tựu đều phải trải qua thời gian rất dài, ba đại A Tăng Kỳ kiếp, vô lượng kiếp. Chúng ta ở thế gian này, xả thân thọ thân không biết bao nhiêu lần, nhưng đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì không có cái phiền não này, đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc được đại tự tại. Những việc này đều là nói rõ vì sao chúng ta nhất định phải cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, chân thật yêu cầu chúng ta nhất định phải xả bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, cái thứ này gọi là nghiệp chướng. Nghiệp chướng này không những chướng ngại chúng ta tu hành, mà còn chướng ngại chúng ta khai ngộ, chướng ngại chúng ta làm thiện. Chỉ cần có những thứ này tồn tại, chúng ta nhất định tạo tác tất cả nghiệp bất thiện. Tạo tác tất cả ác nghiệp, quả báo ở ba đường, vậy thì có đáng không?

Thiên đường, địa ngục chính ở ngay một niệm. Một niệm thiện cảm được là thiên đường, một niệm ác thì địa ngục hiện tiền. Hiểu rõ đạo lý này, thấu đáo chân tướng sự thật, hà tất phải tạo ác? Bạn tạo ác, thực tế mà nói, với lợi hại của người khác là rất ít, có thể nói là không tính kể vào đâu. Nếu như đó là một người giác ngộ, bạn tạo ác không chút phương hại nào đối với họ. Cũng giống như vị nữ tu này, bạn dùng các loại hành vi bất thiện đối đãi bà, hủy báng bà, nhục mạ bà, hãm hại bà, bà không hề động tâm, bà không hề bị chút tổn hại nào. Người bị hại là chính mình, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này.

Người tu hành gặp phải vũ nhục hãm hại của người khác không những không có phiền não, trong lòng trái lại sanh ra cái tâm cảm ân. Vì sao vậy? Nghiệp chướng từ vô thủy kiếp của ta bị tiêu mất. Họ hãm hại ta là tiêu nghiệp chướng thay ta, ta cảm kích còn không kịp, làm sao ta có thể có một niệm bất thiện đối với

người? Cho nên người chân thật tu hành, không luận thuận cảnh, nghịch cảnh, thiện duyên ác duyên đều là có lợi mà không hại. Vì sao vậy? Cảnh giới chuyển đổi lại, sẽ không bị ảnh hưởng cảnh giới bên ngoài. Cái này gọi là chính mình được thiên định, chính mình được nhất tâm. Người không còn bị cảnh giới bên ngoài ảnh hưởng, danh vọng lợi dưỡng năm dục sáu trần không hề làm động tâm, thì đạo nghiệp ngay đời này nhất định thành tựu, cũng có thể bắt chước Phật Bồ Tát ứng cơ nói pháp, hằng thuận chúng sanh, tùy hi công đức, nhập cảnh tùy tục, kết thiện duyên với tất cả chúng sanh đều được đại hoan hỉ.

Năm giờ chiều hôm nay, tôi tham gia buổi lễ của Ấn Độ Giáo. Bởi vì buổi tối phải trở về giảng Kinh, cho nên sáu giờ thì tôi phải ra về. Sau sáu giờ họ có biểu diễn, tôi không thể ở lại để xem. Trong buổi lễ điếm tâm mà họ chiêu đãi quan khách, tôi cũng ăn, hân hoan vui vẻ. Ở mọi lúc vào mọi nơi, ngay trong tất cả cảnh duyên đều gìn giữ tâm địa “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi” của chính mình, đây gọi là tu hành, đây mới là chân thật tâm không có bất thiện, cảm được cõi nước chính là “*quốc vô bất thiện*”. Cho nên chúng ta nhất định phải ghi nhớ, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới thuần thiện, người vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, mỗi mỗi đều là thiện tâm, thiện hạnh, thiện niệm. Chúng ta học Phật, nếu không đạt đến được tiêu chuẩn này thì không thể nắm được phần vãng sanh, nếu đạt đến được tiêu chuẩn này thì phần vãng sanh là khẳng định nắm chắc. Việc này mọi người nhất định phải ghi nhớ.

Kỳ thật, những loài chim ở Thế giới Cực Lạc, Phật chính mình cũng nói rõ, Thích Ca Mâu Ni Phật nói với chúng ta: “*Nhữ vật vị thử điểu thật thị tội báo sở sanh*”. Đây chính là nói rõ, những chúng chim nói pháp ở Thế giới Cực Lạc không phải là do nghiệp báo sanh, mà là do A Di Đà Phật biến hóa ra. A Di Đà Phật dùng phương pháp này để giúp chúng ta giác ngộ, giúp chúng ta nâng cao cảnh giới. Thế giới Tây Phương, chúng ta đều biết có bốn độ ba bậc chín phẩm. Chúng sanh thế gian này của chúng ta sanh đến Thế giới Cực Lạc tập khí vẫn chưa đoạn. Là tập khí gì vậy? Nghe pháp. Đây là tập khí tốt, nên gọi là “*thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn*”. Chúng ta đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, dùng toàn bộ thời gian tinh lực của chúng ta ở nơi đó học tập Phật pháp, cũng giống như đi học vậy. Từ trong nghe pháp mới có thể đạt đến đại triệt đại ngộ, giác ngộ cứu cánh viên mãn. Đây là theo căn tánh của chúng ta. Cho nên Tổ sư Đại đức nói: “*Thế giới Cực Lạc, các chim sáu trần đều là tên gọi đẹp của tánh đức*”. Cách nói này rất hay, nói được rất diệu. Tánh đức của Như Lai cũng là công đức tự tánh của chúng ta lưu lộ ra.

* * *

Kinh văn: “Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ u định tụ”.

29. Nguyện thứ hai mươi chín: “TRỤ CHÁNH ĐỊNH TỤ NGUYỆN”

Hai câu nói này chúng ta phải ghi nhớ. Từ cõi Thật Báo thượng thượng phẩm đến cõi Đồng Cư hạ hạ phẩm không hề ngoại lệ, “*giai đồng nhất tâm, trụ u định tụ*”. “*Nhất tâm*” là nhân, “*định tụ*” là quả. Cho nên, chúng ta niệm Phật mục đích là ở **nhất tâm bất loạn**. Đây là yêu cầu của người niệm Phật chúng ta. Nhất tâm có cạn sâu khác nhau. Công phu sâu, Tổ sư Đại đức ở trong chú sớ nói với chúng ta là “*lý nhất tâm bất loạn*”, công phu cạn là “*sự nhất tâm bất loạn*”. Không luận là sự hay là lý, mỗi người có cạn sâu đẳng cấp không đồng nhau. Chúng ta niệm Phật, đọc Kinh cũng như vậy, phải lấy “*nhất tâm bất loạn*” làm mục tiêu. Nói đến nhất tâm, có một số đồng tu nghe rồi liền lo sợ. Vì sao vậy? Nhất tâm làm không được, mà làm không được thì không có hy vọng, vậy thì pháp môn này không thể tu, đi tìm pháp môn khác. Vậy là bạn sai rồi, hoàn toàn sai lầm! Nhất tâm sâu thì chúng ta không có hy vọng, nhưng nhất tâm cạn thì có hy vọng. Nhất tâm cạn nhất, chúng ta thường nói là “*công phu thành khối*”, phải lấy cái này làm tiêu chuẩn. Bao gồm tất cả chúng sanh, đồng tu niệm Phật đều có thể làm đến được, vấn đề chỉ sợ bạn không chịu làm. Nếu bạn chịu làm thì không thể không làm được.

Như thế nào gọi là công phu thành khối? Trong đây cũng phân ra sự và lý, lý chúng ta không nói, chúng ta nói sự. Như nữ tu Hứa Triết, bà được đó là sự, công phu thành khối. Người niệm Phật ở mọi lúc vào mọi nơi, ở trong lòng chỉ có một câu A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, bất cứ thứ gì cũng không có, đây gọi là công phu thành khối. Công phu thành khối, cầu nguyện vãng sanh thì chắc chắn được sanh.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ